TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGÃ NĂM** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ .HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 87/2020/QĐST- HNGĐ	*Ngã Năm, ngày 21 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự lý số 133/2020/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 6 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị Hồng H, sinh năm 1980.

Nơi ĐKHK thường trú: Khóm V, phường 3, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

Nơi ở hiện nay: Khu 2, tổ 6, thôn N, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Bị đơn: Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Khóm V, phường 3, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trịnh Thị Hồng H và anh Lê Văn Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Về hôn nhân: Chị Trịnh Thị Hồng Hvà anh Lê Văn Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trịnh Thị Hồng H và anh Lê Văn Đ thống nhất có 02 người con chung tên Lê Văn H, sinh năm 1996 và Lê Văn Đ, sinh ngày 18/9/2005. Chị H và ông Đ thỏa thuận giao con chung tên Lê Văn Đ cho chị Trịnh Thị Hồng H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi. Còn con tên Lê Văn H, sinh năm 1996

đã trưởng thành, đủ khả năng lao động nuôi sống bản thân, chị H và anh Đ không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Anh Lê Văn Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Trịnh Thị Hồng H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn: Chị H và anh Đ không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm hòa giải thành 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) các bên thỏa thuận chị Trịnh Thị Hồng H đồng ý chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003525 ngày 22/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm. Hoàn trả lại cho chị Trịnh Thị Hồng H 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền nêu trên. Anh Lê Văn Đ không phải chịu án phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**** Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THA DS thị xã Ngã Năm;
- UBND Phường 3, thị xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Phước Toàn